TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TL** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 12/2018/QĐST-HNGĐ	*Tân Lạc, ngày 07tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 09/2018/TLST/HNGĐ ngày 05 tháng 02 năm 2018, về việc ly hôn, giữa:

1. Nguyên đơn: chị Bùi Thị Thu H, sinh năm 1992
ĐKHKTT và chỗ ở: xóm S, xã Đ, huyện TL, tỉnh Hòa Bình

2. Bị đơn: anh Vũ Mạnh T, sinh năm 1987.
ĐKHKTT và chỗ ở: khu 6, thị trấn M, huyện TL, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các điều 55, 81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành đã lập;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành là hoàn toàn tự nguyện; không vi phạm điều cấm của luật; không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành nhưng không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị Thu H và anh Vũ Mạnh T có lý lịch nêu trên.

2. Công nhận thoả thuận khác của các đương sự nêu trên, với nội dung cụ thể như sau:

2.1 Về con chung: Giao cả hai con là Vũ Bùi Minh Th và Vũ Bùi Đức K (Cùng sinh ngày 27/5/2015) cho chị Bùi Thị Thu H trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Vũ Mạnh T phải cấp dưỡng nuôi các con như sau:

- Cấp dưỡng nuôi cháu Vũ Bùi Minh Th với mức 1.000.000 đồng/tháng (Mỗi tháng một triệu đồng);
- Cấp dưỡng nuôi cháu Vũ Bùi Đức K với mức 1.000.000 đồng/tháng (Mỗi tháng một triệu đồng);

Việc cấp dưỡng được thực hiện từ ngày ban hành quyết định này (07/3/2018) cho đến khi con đủ 18 tuổi, trừ trường hợp phát sinh sự kiện khác.

Anh Vũ Mạnh T được đi lại, thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

2.2 Về tài sản chung : Đương sự không yêu cầu giải quyết.

2.3 Về án phí: các đương sự thỏa thuận để chị Bùi Thị Thu H chịu 150.000 đồng án phí ly hôn và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Đối trừ vào 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp cho chi cục thi hành án dân sự huyện TL, theo biên lai ký hiệu AA/2015 số 0004646 ngày 05/02/2018, nay không phải nộp thêm.

3.Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a,7b, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày người được thi hành án có có đơn yêu cầu thi hành hợp pháp, nếu chưa thực hiện thì người thi hành án còn phải chịu tiền lãi, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 của Điều 468 Bộ luật Dân sự, tương ứng với số tiền, thời gian chậm trả.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Tân Lạc;
- Các đương sự;
- UBND xã nơi các đương sự cư trú và đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Hữu Ngà